

NHỚ BẠN: CỔ KTS NGUYỄN HUY

Ngô Anh Tề, Khóa 5 KSCC Phú Thọ

Khi bài này tới tay các bạn, thì có lẽ cũng gần tới ngày giỗ của cố Kiến Trúc Sư Nguyễn Huy. Tuy khác ngành nhưng Nguyễn Huy là một bộ mặt quen thuộc, thật dễ thương đối với đa số các bạn KSCC Phú Thọ, Trung Tâm Kỹ Thuật Quốc Gia VN thuộc khóa 4,5 và 6. Nguyễn Huy không cao lăm, nhưng đặc biệt có một giọng nói Huế oang oang, kèm theo một cái đầu hơi quá khổ. Đó là lý do tại sao mà Huy được nhiều bạn gán cho biệt danh là thằng đầu to như NHH đã viết trong bài Khóc Bạn, Lá Thư CC số 68.

Sự quen biết của tôi với Nguyễn Huy thật tình cờ, và định mệnh đã đưa đẩy cho chúng tôi được đi chung với nhau một thời gian khá dài, vui có và buồn cũng có.

Tôi thuộc khóa 5 KS Công Chánh (62-66). Nhờ còn nhỏ tuổi, mãi tới sau Tết Mậu Thân tôi mới bị gọi nhập ngũ khóa 2/68. Theo tôi nghĩ, khóa này có lẽ là khóa có nhiều Kỹ sư Công Chánh nhất, gồm hơn ba chục người thuộc ba khóa KSCC 4,5 và 6. Chúng tôi thuộc Tiểu Đoàn Trần Bình Trọng và nằm trong trại Võ Tánh thuộc Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung. Đây là giai đoạn huấn luyện đầu tiên khoảng 9 tuần về căn bản Bộ Binh trước khi được đi học tiếp trường Bộ Binh Thủ Đức trở thành sỹ quan bộ binh. Mới học được chừng ba tuần (tuy vậy cũng đã biết chà láng, biết tháo ráp cò vợ Garant M1 -súng là vợ, đạn là con và cũng đã đi qua Đoạn đường chiến binh và bờ hỏa lực), tôi được lệnh trình diện Ban Chỉ Huy Tiểu Đoàn để nhận công tác. Đây là lần đầu tiên tôi gặp Huy. Người KTS trẻ và tài hoa này cũng đã bị gọi nhập ngũ khóa 2/68 như tôi. Không biết vì lý do nào mà Huy đã thuyết phục được Bộ Chỉ Huy TTHL Quang Trung, cũng như Ban Chỉ Huy trại Võ Tánh để xây một công trình kiến trúc tại Vũ Đình Trường của trại Võ Tánh. Tôi còn nhớ công trình này là một khán dài với hậu cảnh là tượng ông Võ Tánh đứng trước một thanh gươm chống ngược mũi lên trời. Tất cả đều làm bằng bê tông cốt sắt. Lũ chúng tôi, hơn ba mươi mạng KSCC, dưới sự chỉ đạo của Huy và sự phụ giúp lao động của các anh em tân binh quân dịch, có bốn phen

phải hoàn tất công trình này trong khoảng thời gian còn lại. Vật liệu xây cất một phần sẽ được cung cấp bởi TTHLQT, một phần sẽ do chúng tôi về sở cũ xin. Đổi lại, chúng tôi được miễn mọi công tác khác (kể cả đi học trong lớp hay ngoài bãi) và còn được đi phép lia chia để xin vật liệu. Nhờ ở Huy mà thời gian sáu tuần còn lại của tụi tôi ở trại Võ Tánh thật là thần tiên. Công trình này được hoàn tất đúng như hạn định (không hiểu bây giờ còn hay đã bị tụi VC phá bỏ).

Chúng tôi cứ tưởng rằng mình làm công tác cho Tiểu đoàn thì Tiểu đoàn phải có bốn phận lo cho mình dỗ -bánh ít trao đi, bánh qui trao lại mà. Không ai có thể ngờ rằng khóa 2/68 là khóa đầu tiên của hai chuyện:

- a. Đánh trượt hơn 200 người đưa ra Đồng Đế, và
- b. Có hành quân hai ngày cuối khóa.

Trong nhóm KSCC chúng tôi, có vài bạn bị đưa ra Đồng Đế (tôi chỉ còn nhớ trong đó có bạn NHH khóa tôi hiện ở Norway và bạn NTB khóa 6 vẫn còn ở VN.). Sở dĩ có chuyện sùi sẻo này vì lúc bấy giờ, số chỗ ở trường BB Thủ Đức có hạn, không thể nhận hết tiểu đoàn Trần Bình Trọng. Dù BCH Tiểu đoàn có lo chạy điểm cho chúng tôi, nhưng cũng không chạy nổi dù điểm cho các bạn trên. Tuy nhiên khi ra Đồng Đế, các bạn trên lại được đưa đi học khóa sỹ quan đầu tiên mở ở trung tâm huấn luyện này và sau này gặp lại chúng tôi ở Trường Công Bình Bình Dương.

Lũ chúng tôi còn lại được đưa lên trường BB Thủ Đức để học tiếp tục lên thành sỹ quan Bộ binh (chuẩn úy). Các bạn còn nhớ là thời gian cực nhất của quân trường này là bốn tuần đầu, gọi là bốn tuần huấn nhục. Theo như sự giải thích của trưởng thì đây là thời gian để các tân binh như chúng tôi ghép mình vào khuôn phép, thi hành mệnh lệnh không thắc mắc. Trong thời gian này, ngoài việc tập tành cực như con trâu, chúng tôi còn bị các vị huynh trưởng đi bá thở, phạt hít đất lia chia. Chúng tôi chỉ được phép đi nếu có sỹ quan huynh trưởng dẫn đầu, còn không là phải chạy. Vừa chạy vừa phải dòm chừng nếu gặp sỹ quan

hay huynh trưởng thì phải dừng lại để mà chào, nếu không thì nhẹ lấm là bị hít đất, còn nặng có thể là bị phạt dã chiến hay đi tù 301. Thành thử chúng tôi cứ như các con dán ngày, ngoài giờ đi học, càng dấu mình được bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu.

Mới huấn nhục được chừng hai tuần lễ, thì may mắn làm sao Huy lại bắt mối được với Bộ Chỉ Huy trưởng BB Thủ Đức để xây khu tiếp tân cho Sinh viên Sỹ quan. Lũ KSCC chúng tôi lại được trung dụng để làm công tác này với đủ mọi quyền lợi giống như khi ở TTHLQT. Thời gian mấy tháng còn lại của chúng tôi ở trường Thủ Đức thật là thần tiên hơn cả ở Quang Trung, nhất là sau khi được deo con cá, rồi con cá có đuôi ở ngực áo. Chúng tôi phần lớn đều ăn lương sai biệt của sở trả, nên đời sống thật là dễ chịu. Buổi sáng, khi các bạn cùng khóa phải dậy từ 5 giờ sáng để sửa soạn đi học hay đi bão, thì lũ chúng tôi còn ngủ nướng tới hơn 7 giờ. Quà sáng thì bạn hàng đã mang bán ngay bên hông phòng ngủ. Sau đó thì ra công trường, vừa làm việc lè phè, vừa tán dóc, vừa bàn cãi xem tin tức biệt phái của mình đã đi tới đâu. Buổi trưa, khi các bạn khác phải hộc tốc chạy về ăn một cách hấp tấp dưới con mắt soi mói của các sinh viên sỹ quan huynh trưởng rồi sau đó lại tiếp tục đi học hay đi bão, thì lũ chúng tôi lè phè ăn trưa ở khu Gia binh, rồi về phòng ngủ trưa đến khoảng hơn hai giờ mới đi làm. Buổi tối, khi họ phải đi gác tuyến phòng thủ, đi học đêm hay họp Đại đội, thì lũ chúng tôi hoặc lại xuống khu Gia Bình ăn nhậu, uống cà phê và nghe nhạc TCS, hoặc mượn bài vở của các bạn đi học để chép lại mà học. Kỳ này chúng tôi đã khôn ra, đứa nào cũng phải học để thủ thân, tránh tình trạng như đã xảy ra lần trước ở TTHLQT. Do đó, chúng tôi đều tốt nghiệp trở thành sỹ quan bộ binh vào cuối khóa và nếu tôi nhớ không lầm, thì bạn Đ.V. Thân khóa 6 KSĐC của nhóm chúng tôi còn là thủ khoa của khóa 2/68 SQTB thì phải.

Sau khi tốt nghiệp trường Thủ Đức, chúng tôi, trong đó có cả Huy, được đưa lên trường Công Bình Dương để học tiếp khóa căn bản sỹ quan Công binh. Kỳ này Huy không cần móc nối làm công tác nữa, vì không những lũ chúng tôi đã có lon lá vàng chéo (sỹ quan mà ly), mà đa số các sỹ quan giảng viên thuộc trường đều là cựu sinh viên KSCC Phú Thọ, hoặc cùng khóa hay chỉ trên một hai lớp, đều biết nhau hết. Ở trường này chưa được một tháng thì tôi, NQĐ (Khóa 4) và LTT (khóa 6) được biệt phái về phục vụ tại

nhiệm sở cũ (STC), và từ đó, tôi mất liên lạc với Huy cũng như với đa số các bạn KS cùng khóa 2/68.

Năm 1974, STC xây một trụ sở mới ở đường HTT để thay thế cho trụ sở cũ nằm trên lầu ba của khu Bắc TNKL ở đường Nguyễn Thông.

Là Trưởng Phòng Tân Công Tác của sở Công Tác, tôi có nhiệm vụ kiểm soát và thanh toán cho nhà thầu lanh phần xây cất trụ sở này. Kỹ sư tính toán bê tông cốt sắt cho công trình, là KS Cảnh chồng bà Đường (phòng hóa học, trường CDCC), còn KTS thiết kế đồ án thì chẳng ai xa lạ: đó chính là Huy. Nhờ công tác này mà Huy và tôi có dịp gặp nhau để làm việc chung cũng như để ôn lại về các bạn bè cũ. Thời gian này chúng tôi đã già đi, đã lập gia đình, trở thành đạo mạo, không còn cái tếu như thuở còn đi lính nữa. Tuy vậy, tụi tôi gặp nhau vẫn không bỏ tật ăn nói oang oang, cười văng cả nước bọt và chửi thề lia chia.

Công trình đang dang dở thì mất nước vào tháng 4/75. Tôi thuộc thành phần chậm chân ở lại quê nhà, nên phải đi trình diện học tập vào tháng 6/75. Khởi đầu, chúng đưa tôi lên ở tại trại gia cư khu Pháo binh, sư đoàn 25, Trảng Lớn, Tây Ninh. Chiều chiều nhìn lên núi Bà Đen, nghe các bạn đồng cảnh ngô ngâm nga:

Bao giờ Trảng Lớn hết tranh

Bà Đen hết đá thì anh mới về

mà râu thúi ruột. Đá ở núi Bà Đen thì khỏi tả, còn có tranh ở Trảng Lớn thì như một cánh rừng, thành thử nếu câu ca dao đó mà ứng nghiệm, thì thời gian để được trở về gặp lại em yêu chắc còn xa vời lắm lắm.

Ở đây được chừng hơn một tháng thì tôi bị chuyển trại về Tiểu đoàn 1, L19 học tập cải tạo nằm trong tỉnh Long Khánh. Tiểu đoàn này nằm ngay tại Trụ sở của TD Quân Y, Sư đoàn 18 QLVNCH cũ. Điều đau lòng là tại trại này, tôi gặp lại nhiều khuôn mặt quen thuộc cũ của các bạn đồng khóa 2/68 khiến cho tôi có cảm tưởng như mình đang bị đi lính trở lại. Nhưng người duy nhất của nhóm công tác khóa 2/68 cũng bị đi cải tạo cùng trại với tôi thì không ai khác hơn là anh bạn Huy yêu mến. Tôi với Huy trở thành thân hơn, lý do dễ hiểu là ngoài việc chúng tôi đã cộng tác với nhau trước kia, chúng tôi đã coi nhau như một người mà mình có thể tâm sự những điều gì thầm kín nhất mà không lo bị báo cáo, kiểm thảo. Trong thời gian ở đây, có một lần tôi bị ốm rất nặng, chỉ còn xương bọc da và không thể nào ngủ được. Vài anh bạn

Bác sỹ thân cùng trại khuyên tôi phải cố mà ngủ để cơ thể có dịp phục hồi lại nhanh chóng hơn, và nếu có thuốc ngủ mà uống thì tốt nhất. Nhưng mà đào đâu ra thuốc ngủ trong trại cải tạo này. Lúc đó chúng tôi đã ở tù hơn nửa năm, tiền bạc thì đã bị bọn VC quản lý hết, còn đồ ăn, thuốc... mang theo thì cũng hầu như tan biến với thời gian. Một hôm cảm thấy hơi đờ đẫn, tôi bò sang lán của Huy để than thở về vấn đề nan giải này. Huy nghe xong, nhìn tôi một lúc không nói, rồi từ từ mở bọc lấy đưa tôi một viên thuốc Valium. Nhờ viên thuốc này mà tôi ngủ lại được và mau chóng hồi phục. Ông của Huy, dù không nói ra nhưng không bao giờ tôi quên, dù tôi biết rằng người quân tử thi ân bất cầu báo. Làm sao mà Huy mang theo được thuốc ngủ thì ngoài sự hiểu biết của tôi và tôi cũng chẳng bao giờ hỏi Huy. Số Huy lúc nào cũng làm lớn, nên tuy ở tù nhưng cũng được chỉ định làm Đội Trưởng một đội (khoảng sáu, bảy chục người, cỡ một Trung đội QLVNCH). Tuy nhiên vì kỳ này gặp bọn cán ngõ, nên Huy không thi thố được tài năng của mình và do đó tôi cũng không dựa hơi được. Chúng tôi phải đi làm công tác lao động bá thở: khi thì làm đường lộ theo lối thủ công nghiệp, khi thì vào rừng cao su lấy cùi, khi thì cấy cây canh tác. Đó là chưa kể phải ngồi học tập, tự kiểm thảo tội ác của mình ngày đêm. Ở chung với nhau được khoảng gần một năm thì tôi bị chuyển sang trại khác. Sau đó, cứ khoảng sáu tháng tôi lại bị chuyển trại một lần, từ Long Khánh rồi qua hai, ba trại ở Hóc Môn, rồi lên Cầu Khoi, Tây Ninh, chẳng có thì giờ mà nhớ lại bạn cũ. Học tập cũng làm cho tôi không dám thân với ai, vì nếu chẳng may (hay may mắn) mà họ được về trước, thì kẻ ở lại ra vào ngắn ngơi cũng cả tháng.

Khoảng đầu năm 78, tôi được phòng Xây Dựng thuộc Quân Khu 7 (Trại Hoàng Hoa Thám, nhảy dù cũ) trung dụng làm việc trong chương trình Quân Đội (VC) xây dựng kinh tế. Một ngày đang lang thang trên đường phố Sài Gòn, tôi tình cờ gặp lại Huy đang đi đón con tan học. Gặp nhau tay bắt mặt mừng, Huy cho biết anh mới được thả và đang tìm đường vượt biên cũng như tôi. Hai thằng hẹn nhau hễ đứa nào có mối tốt, thì sẽ đưa cho đứa kia biết để cùng đi. Nói vậy chứ lúc đó thiên hạ lùa nhau như rươi, biết thế nào là mối tốt, thế nào là mối xấu mà dám bảo đảm với bạn mình. Tôi còn có dịp gặp lại Huy vài lần nữa trước khi vợ chồng tôi và cháu nhỏ vượt biên vào cuối năm 78, theo diện người Hoa về nước. Nhờ ơn Trời Phật, cuộc

phiêu lưu của gia đình tôi không gặp trở ngại và chúng tôi đặt chân lên xứ Cờ Huê này vào khoảng tháng 5/79 để bắt đầu làm lại cuộc đời.

Tôi không còn nhớ rõ khoảng 84 hay 85, một hôm đang ở nhà ở OKC, tôi nhận được một cú điện thoại. Vừa nhắc máy lên, tôi nghe đầu dây bên kia giọng cười hô hố và câu nói đầu tiên là: Ông, Ông Tề, thằng cà chớn, mày còn nhớ tao không. Lúc đó mới sang còn trẻ, còn ham hoạt động cộng đồng, người yêu cũng lắm mà kẻ ghét cũng nhiều nên tôi ngần ngại không dám trả lời ngay. Như đoán được ý nghĩ của tôi, người kia nói tiếp: Tao là Huy đây, thấy tên mày trong danh sách AHCC nên gọi mày chơi. Thật là mừng vô cùng, bạn tôi cuối cùng cũng thoát khỏi hỏa ngục. Huy cho tôi biết anh vượt biên một mình. Anh kể cho tôi nghe về thời gian cực khổ khi còn ở lại quê nhà sau khi anh được tha cải tạo, về những đêm phải leo tường trốn ra đường khi tụi CA phường xét sổ gia đình anh. Sau khi ở đảo và ở Phi một thời gian, anh sang định cư và làm họa viên cho một hãng kiến trúc lớn ở Chicago. Làm ở đây một thời gian, bạn Méo biết tài nghệ của anh và anh được một hãng Kiến trúc ở Harrisburg, PA muốn làm KTS dù không có bằng méo. Anh nói ở đây anh có gặp một, hai người bạn KSCC cùng nhóm công tác khóa 2/68 SQTD cũ. Anh hay đến nhà họ chơi vào cuối tuần và anh than với tôi là nhìn thấy con họ làm anh đau lòng nhớ tới các con anh còn ở lại quê nhà. Tôi chẳng biết nói gì hơn là khuyên anh làm thủ tục bảo lãnh cho gia đình càng sớm càng tốt, cũng như hỏi thi bằng tương đương hành nghề như lũ CC chúng tôi. Tôi tin rằng đó không phải là vấn đề khó khăn với con người tài hoa như anh. Tôi cũng nhắc lại anh về thời gian mà chúng tôi di cải tạo đầy cực khổ, không những xa gia đình mà còn biết rất ít về gia đình, còn là mối ưu tư của gia đình. Tôi an ủi anh rằng dù sao bấy giờ cuộc sống của anh cũng đỡ khổ hơn rất nhiều so với thời gian di cải tạo, và hơn nữa, anh có thể giúp đỡ gia đình thay vì là mối lo của gia đình. Anh cho tôi số phone và địa chỉ để liên lạc. Đó là lần chót mà tôi nghe được giọng nói của anh. Vài tháng sau khi tôi có dịp gọi lại cho anh thì anh đã dọn nhà và không có để lại số phone mới. Tôi cũng an ủi rằng với số tuổi trung niên như chúng tôi, nếu có duyên thì thế nào chúng tôi cũng sẽ có dịp gặp lại nhau. Điều quan trọng là bạn tôi đã ở Mỹ, đang xây dựng lại một cuộc đời mới, tự do và đầy hy vọng.

Tôi thật bàng hoàng và sững sốt khi đọc bài Khúc Ban: KTS Nguyễn Huy của KS NHH viết trong LTCC